

CHỐNG PHÒNG TỎA ĐƯỜNG KHÔNG, tổng thể các hoạt động và những biện pháp tác chiến nhằm chống lại hoạt động phong tỏa đường không của đối phương.

Lịch sử hình thành và phát triển CPTĐK luôn gắn liền với sự hình thành và phát triển hoạt động phong tỏa đường không. Trong Chiến tranh thế giới lần thứ Hai, trong quá trình tiến công đánh chiếm thành phố Stalingrad (Сталинград) và vùng Kavkaz (Кавказ) của Liên Xô (từ tháng 7.1942 đến tháng 2.1943), lực lượng không quân Đức tổ chức các hoạt động phong tỏa đường không nhằm hạn chế hoạt động của lực lượng phòng không và không quân Liên Xô. Để tránh thiệt hại và để phá vỡ thế phong tỏa đường không của quân Đức, Liên Xô đã sử dụng các máy bay ném bom và Trung đoàn Pháo phòng không 1077 chiến đấu hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ thành phố trước đợt tập kích và phá thế phong tỏa đường không của quân Đức. Năm 1999, trước khi tiến hành đánh Nam Tư, để giành quyền kiểm soát trên không (từ 24 - 28.3.1999), lực lượng không quân Mỹ và NATO đã tiến hành các hoạt động phong tỏa đường không kết hợp với tiến công hỏa lực đường không nhằm không chế sân bay, chế áp và tiêu diệt lực lượng không quân, phòng không Nam Tư. Để đối phó với các biện pháp, thủ đoạn phong tỏa đường không của Mỹ và NATO, Nam Tư kết hợp chặt chẽ giữa phòng tránh, sơ tán, cất giấu, phân tán, nguy trang, nghi binh và tổ chức sử dụng lực lượng hợp lý, chủ động đánh trả. Các lực lượng phòng không, không quân Nam Tư đã vận dụng sáng tạo cách đánh khi thực hành đánh trả; sử dụng lực lượng phòng không với quy mô và thời cơ thích hợp để phục kích, đón lõng bắn rơi một số máy bay; đặc biệt, đêm 27.3, lực lượng tên lửa Nam Tư đã phục kích bắn rơi 1 máy bay tàng hình F-117A của không quân Mỹ.

Ở Việt Nam, trong Kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975), quân và dân ta đã hai lần tiến hành thắng lợi CPTĐK ở miền Bắc (1965 - 1968 và 1972 - 1973). Các hoạt động mang tính chất phong tỏa đường không của địch được tiến hành ngay từ đầu và trong suốt cuộc chiến tranh, nhưng tập trung vào thời điểm tổ chức các đợt tiến công hỏa lực đường không quy mô lớn (cuối năm 1967 và tháng 12.1972), nhằm làm tê liệt hoạt động, hạn chế tối đa khả năng đánh trả của phòng không, không quân Việt Nam. Khi phong tỏa đường không, địch tập trung đánh phá, khống chế các sân bay, các trận địa phòng không; tiến hành gây nhiễu điện tử... ngăn cản mọi hoạt động của lực lượng phòng không, không quân ta; tạo điều kiện cho không quân địch tổ chức các đợt tiến công hỏa lực đường không, đánh phá các mục tiêu trọng yếu trên địa bàn miền Bắc. Để CPTĐK của Mỹ, lực lượng phòng không ta trên chiến trường miền Bắc chủ yếu sử dụng pháo phòng không; lực lượng không quân sử dụng MiG-17 đánh chặn ở độ cao thấp, cơ động phục kích đánh máy bay địch; lực lượng MiG-21 phát huy ưu thế về tốc độ, độ cao, dùng lối đánh thọc sâu vào đội hình lớn của địch để tiêu diệt máy bay địch và tạo điều kiện cho các lực lượng đánh thắng địch.

Điều kiện tiến hành CPTĐK: khi xuất hiện hoạt động phong tỏa đường không, bên bị phong tỏa có khả năng tác chiến và bảo đảm cho hoạt động tác chiến CPTĐK.

Thời điểm tiến hành CPTĐK: khi có dấu hiệu bên thực hiện phong tỏa đường không tiến công, đánh phá vào những mục tiêu phải bảo vệ, hoặc đang tiến hành các biện pháp nhằm khống chế, chế áp, ngăn cản mọi hoạt động của bên bị phong tỏa.

Đặc điểm CPTĐK: có tính tổng hợp cao, không gian tác chiến rộng, tình huống diễn biến phức tạp, quyết liệt, tổ chức chỉ huy, hiệp đồng khó khăn.

Yêu cầu CPTĐK: nắm chắc tình hình mọi mặt, sẵn sàng chiến đấu cao, không bị động, bất ngờ; chuẩn bị kế hoạch, phương án CPTĐK sát thực tế, kịp

thời; phát huy có hiệu quả mọi hoạt động của các lực lượng, khả năng của các thành phần tham gia CPTĐK, tạo sức mạnh tổng hợp; vận dụng tổng hợp các biện pháp, kết hợp nhiều hình thức tác chiến, hình thức chiến thuật, thủ đoạn tác chiến để từng bước đánh bại các hành động phong tỏa của đối phương; chỉ huy tập trung, thống nhất, hiệp đồng chặt chẽ, bảo đảm toàn diện, đồng bộ.

Nhiệm vụ trong CPTĐK: tổ chức hệ thống trinh sát phát hiện, thông báo, báo động kịp thời các hoạt động của bên phong tỏa cho các lực lượng chủ động CPTĐK; tiến hành đồng bộ các biện pháp, cách thức, kết hợp chặt chẽ các hoạt động, lấy hoạt động quân sự là chủ yếu, từng bước đánh bại các biện pháp tác chiến, thủ đoạn hoạt động, làm thất bại mục đích, âm mưu của bên thực hiện phong tỏa; phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng tham gia CPTĐK, phá thế bao vây, phong tỏa đường không, bảo vệ an toàn các phương tiện bay vào, bay ra khu vực bị phong tỏa, bảo vệ mục tiêu chủ yếu và duy trì các hoạt động trên không; tổ chức phòng, tránh, sẵn sàng đánh trả tiến công hỏa lực của bên thực hiện phong tỏa đường không.

Nội dung CPTĐK gồm: trinh sát, quan sát phát hiện và chiến đấu tiêu diệt máy bay, khí cụ bay của đối phương; thông báo cho các lực lượng hoạt động trên sân bay phòng, tránh, sơ tán; bảo vệ khu vực sân bay, các khu vực, mục tiêu quan trọng; tổ chức chỉ huy, hiệp đồng chặt chẽ; bảo đảm cho lực lượng phòng không, không quân hoạt động liên tục và an toàn.

Trong số những lực lượng tham gia CPTĐK, lực lượng vũ trang là chủ yếu, trong đó lực lượng phòng không, không quân là nòng cốt. CPTĐK có thể diễn ra ở các quy mô nhỏ, vừa và lớn.

Phương thức CPTĐK: trên cơ sở thế trận đã được chuẩn bị, tiến hành tổng thể các hoạt động tác chiến và bảo đảm, kết hợp với những hoạt động trên các lĩnh vực khác; vận dụng linh hoạt các hình thức, biện pháp tác chiến, hình thức chiến thuật nhằm phá thế bao vây, phong tỏa của đối phương giành quyền làm chủ vùng trời; giữ vững lực lượng, thế trận; từng bước làm thất bại âm mưu, ý định chiến lược của bên thực hiện phong tỏa.

Biện pháp nâng cao hiệu quả CPTĐK: thường xuyên nghiên cứu nắm chắc tình hình và dự báo chính xác hoạt động của bên thực hiện phong tỏa; chủ động xây dựng thế trận, lực lượng và cơ sở hậu cần - kỹ thuật ngay từ khi chưa xảy ra phong tỏa đường không; tích cực hiện đại hóa lực lượng vũ trang; chú trọng nâng cao bản lĩnh chính trị tinh thần cho mọi thành phần lực lượng tham gia CPTĐK. (1.265 chữ)

LÊ VĂN NHO

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Quốc phòng, Trung tâm Từ điển bách khoa quân sự, *Từ điển Bách khoa quân sự Việt Nam*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2004.
2. Nguyễn Văn Giảng, *Nghiên cứu chống phong tỏa đường không của địch trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc*, Đề tài cấp Bộ Quốc phòng, Hà Nội, 2017.
3. Quân chủng Không quân, *Lịch sử không quân nhân dân Việt Nam*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1993.
4. Quân chủng Phòng không, *Lịch sử Quân chủng Phòng không*, Tập II, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1993.
5. Tổng cục II/ Bộ Quốc phòng, *Bầu trời giông bão. Không quân trong các cuộc xung đột hiện đại*, Hà Nội, 2019.